

XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP NHẬN DIỆN VÀ SỬ DỤNG TỪ HÁN VIỆT CHO HỌC SINH LỚP 5 THEO BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nguyễn Thành Luân
Trường Đại học sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt: Xây dựng được hệ thống bài tập nhận diện và sử dụng từ Hán Việt cho học sinh lớp 5 sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng cường sự hứng thú học tập của học sinh và nâng cao kỹ năng nhận diện, hiểu được nghĩa và sử dụng từ Hán Việt trong ngữ cảnh phù hợp; từ đó giúp học sinh vận dụng từ Hán Việt một cách linh hoạt và chính xác trong hoạt động nói và viết, giúp mở rộng vốn từ và nâng cao kỹ năng ngôn ngữ.

Từ khóa: xây dựng, hệ thống bài tập nhận diện, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

BUILDING A SYSTEM OF EXERCISES FOR RECOGNIZING AND USING HÁN VIỆT WORDS FOR 5TH GRADE STUDENTS BASED ON THE TEXTBOOK SERIES "CONNECTING KNOWLEDGE WITH LIFE"

Nguyen Thanh Luan
University of Education, University of Da Nang

Abstract: Developing a system of exercises for recognizing and using Hán Việt words for 5th grade students will contribute to improving the quality of teaching, enhancing students' interest in learning, and increasing their ability to recognize, understand the meaning, and use Hán Việt words in appropriate contexts. This will help students apply Hán Việt words flexibly and accurately in speaking and writing activities, thereby expanding their vocabulary and enhancing their language skills.

Keywords: building, system of recognition exercises, textbook series "Connecting Knowledge with Life"

Nhận bài: 14/01/2025

Phản biện: 05/02/2025

Duyệt đăng: 12/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ Hán Việt chiếm tỉ lệ lớn trong vốn từ vựng Tiếng Việt, đặc biệt trong các văn bản chính luận, văn học và nhiều lĩnh vực học thuật. Việc nắm vững từ Hán Việt không chỉ giúp học sinh (HS) lớp 5 hiểu sâu hơn các văn bản mà còn mở rộng vốn từ, giúp HS sử dụng ngôn ngữ chính xác và phong phú hơn.

Theo chương trình GDPT mới, HS cần phát triển khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, bao gồm cả khả năng hiểu và sử dụng từ Hán Việt trong học tập và giao tiếp. Vì vậy, xây dựng hệ thống bài tập về từ Hán Việt đáp ứng đúng yêu cầu của chương trình và góp phần vào việc hình thành và phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Hệ thống bài tập được xây dựng khoa học, phù hợp với chương trình học sẽ giúp HS tiếp thu tốt hơn, vận

dụng từ Hán Việt một cách chính xác, linh hoạt.

Qua thực tiễn giảng dạy, từ Hán Việt thường bị lược bỏ hoặc chưa được chú trọng đầy đủ trong chương trình học của HS tiểu học. Điều này dẫn đến tình trạng HS không nắm vững nghĩa và cách sử dụng từ Hán Việt, gây khó khăn khi học lên các cấp độ cao hơn. Việc xây dựng hệ thống bài tập sẽ giúp khắc phục tình trạng này.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Xác định nội dung dạy học về từ Hán Việt cho HS lớp 5 theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

Tác giả đã tiến hành khảo sát những nội dung dạy học về nhận diện và sử dụng từ Hán Việt cho HS lớp 5 theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, cụ thể trong bảng sau:

Bảng 2.1. Nội dung dạy học về từ Hán Việt cho HS lớp 5 theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

Bài/ Chủ đề/ Chủ điểm (theo Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nội dung dạy học từ Hán Việt cho học sinh lớp 5 (theo Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (số tiết/ phút/ tuần)
Bài 1 Chủ điểm: Thế giới tuổi thơ Độc: Thanh âm của gió	Sử dụng câu hỏi tìm hiểu bài có lồng ghép từ Hán Việt	Hiểu, vận dụng câu hỏi tìm hiểu bài có lồng ghép từ Hán Việt	01 tiết/35 phút

Bài 5 Chủ điểm: Thế giới tuổi thơ Độc: Tiếng hạt nảy mầm	Sử dụng hình ảnh có từ Hán Việt trong bài thơ.	Tìm được từ: điệu kì, khiêm thính,...	01 tiết/35 phút
Bài 6 Chủ điểm: Thế giới tuổi thơ Độc: Ngôi sao sân cỏ	Sử dụng hình ảnh có từ Hán Việt trong bài thơ.	Hiểu, biết, vận dụng hình ảnh có từ Hán Việt trong bài thơ.	01 tiết/35 phút
Bài 09 Chủ điểm: Thiên nhiên kì thú LTVC: Từ đồng nghĩa	- Tìm từ Hán Việt - Phân biệt các từ Hán Việt với từ Thuần Việt	- Tìm được từ và giải nghĩa từ - Nhận diện được từ Hán Việt trong văn bản - Hiểu được nghĩa của từ Hán Việt phổ biến - Sử dụng từ Hán Việt chính xác trong văn bản - Nắm được khái niệm, nhận biết từ Hán Việt qua cấu tạo từ	01 tiết/35 phút
Bài 12 Chủ điểm: Thiên nhiên kì thú Độc: Những hòn đảo trên Vịnh Hạ Long	- Tìm từ Hán Việt	Đặt được câu và sử dụng đúng nghĩa của từ	01 tiết/35 phút
Bài 17 Chủ điểm Trên con đường học tập Độc: Thư gửi các học sinh	- Phân biệt các từ Hán Việt với từ Thuần Việt	- Biết cách sử dụng từ điển để tra cứu nghĩa và các thông tin cần thiết. - Tìm được thông tin cần thiết.	01 tiết/35 phút
Bài 18 Chủ điểm Trên con đường học tập Độc: Tấm gương tự học	Tìm nghĩa của từ và đặt câu	Tìm đúng nghĩa của từ	01 tiết/35 phút
Bài 19 Chủ điểm Trên con đường học tập Độc: Trải nghiệm để sáng tạo	Tra cứu nghĩa của từ: hoàn cầu, cơ đồ,...	Luyện tập sử dụng từ điển	01 tiết/35 phút
Bài 22 Chủ điểm: Trên con đường học tập Độc: Thế giới trong trang sách	Tìm nghĩa của từ và đặt câu	Đặt được câu và sử dụng đúng nghĩa của từ	01 tiết/35 phút
Bài 25 Chủ điểm: Thế giới của chúng ta Luyện từ và câu: Cách viết tên người và tên địa lí nước ngoài	Viết tên người, tên địa lí nước ngoài đọc thêm âm Hán Việt	Học sinh viết đúng tên người, tên địa lí	01 tiết/35 phút

2.2. Xây dựng hệ thống bài tập nhận diện và sử dụng từ Hán Việt cho HS lớp 5 theo bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

Hệ thống bài tập nhận diện và sử dụng từ Hán Việt lớp 5, có thể phân thành những dạng chính sau:

2.2.1. Bài tập nhận diện từ Hán Việt của HS lớp 5

a. Dạng bài tập xác định từ Hán Việt

Mục tiêu của bài tập này là giúp HS nhận diện các từ Hán Việt trong đoạn văn và hiểu nghĩa thông qua ngữ cảnh.

Nhận diện từ Hán Việt trong văn bản: Đây là dạng bài tập yêu cầu HS xác định từ Hán Việt trong các đoạn văn hoặc bài đọc, thường xuất hiện trong phần luyện tập đọc hiểu và phát triển vốn từ.

b. Dạng bài tập giải nghĩa từ Hán Việt

Giải nghĩa từ Hán Việt theo ngữ cảnh: HS được cung cấp một từ Hán Việt trong ngữ cảnh cụ thể và yêu cầu giải nghĩa hoặc lựa chọn nghĩa phù hợp.

So sánh nghĩa giữa từ Hán Việt và từ thuần Việt: Đây là dạng bài tập mà HS cần so sánh sự khác biệt về nghĩa và sắc thái của từ Hán Việt với từ thuần Việt tương đương.

c. Dạng bài tập điền từ Hán Việt

Điền từ vào chỗ trống: HS được yêu cầu điền từ Hán Việt thích hợp vào chỗ trống trong các câu văn đã cho sẵn.

d. Dạng bài tập đặt câu với từ Hán Việt

Đặt câu với từ Hán Việt đã học: HS được yêu cầu đặt câu với từ Hán Việt vừa được giới thiệu trong bài học.

đ. Dạng bài tập phân tích cấu tạo từ Hán Việt

Phân tích các yếu tố cấu tạo từ Hán Việt. HS được yêu cầu tách và giải thích ý nghĩa của các yếu tố cấu tạo nên từ Hán Việt. Ví dụ: Phân tích từ “học sinh”

e. Dạng bài tập tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa với từ Hán Việt

Tìm từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa: Dạng bài tập này giúp HS mở rộng vốn từ vựng, thông qua việc tìm từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa với từ Hán Việt.

g. Dạng bài tập sử dụng từ Hán Việt trong văn bản

Viết đoạn văn có sử dụng từ Hán Việt: HS được yêu cầu viết một đoạn văn ngắn có sử dụng một số từ Hán Việt đã học.

Sử dụng từ Hán Việt trong văn bản trang trọng: Dạng bài tập này giúp HS nhận biết sự phù hợp trong việc sử dụng từ Hán Việt trong các ngữ cảnh trang trọng.

h. Dạng bài tập chữa lỗi khi dùng từ Hán Việt

Chữa lỗi dùng từ sai: HS được yêu cầu phát hiện và sửa chữa lỗi dùng từ Hán Việt sai trong

các câu văn.

Trong bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* lớp 5, có thể nêu một số ví dụ cụ thể về các hoạt động dạy học liên quan kỹ năng nhận diện và sử dụng từ Hán Việt như:

- Chủ điểm “Trên con đường học tập”, Bài 21: “Thế giới trong trang sách” (Tuần 12, trang 105)

Hoạt động nhận diện từ Hán Việt:

+ HS đọc bài văn và xác định các từ Hán Việt trong bài, ví dụ như tri thức, trách nhiệm, tự do.

+ Phân tích nghĩa của từng từ, giải thích nguồn gốc và cách sử dụng trong câu.

+ Đặt câu với các từ đã nhận diện để thể hiện hiểu biết về từ đó.

- Chủ điểm “Trên con đường học tập” (Tuần 10, trang 89)

Tìm từ Hán Việt và phân tích nghĩa:

+ HS được yêu cầu tìm các từ như đoàn kết, hòa bình, hiếu học.

+ Phân tích cấu tạo từ (ví dụ: *đoàn kết* = *đoàn (tập hợp) + kết (gắn kết)*).

+ Viết câu văn sử dụng các từ này để diễn đạt đúng nghĩa.

- Chủ điểm “Trên con đường học tập”, Bài 23: “Giới thiệu sách *Đế Mèn phiêu lưu kí*” (Tuần 13, trang 114)

Nhận diện từ ghép Hán Việt:

+ Tìm các từ Hán Việt trong bài đọc như *trung thực, hiếu học*.

+ Phân tích cấu tạo từ và giải nghĩa chi tiết.

+ Sau đó, yêu cầu HS viết đoạn văn ngắn sử dụng những từ này, ví dụ: “Chúng ta cần sống trung thực và biết hiếu học để thành công trong cuộc sống.”

- Chủ điểm “Nghệ thuật muôn màu”, Bài 25: Tiếng đàn Ba – la – lai ca trên sông Đà” (Tuần 14, trang 122)

Tìm và giải thích từ Hán Việt trong văn bản:

+ Các từ như *độc lập, tự do, tình yêu* được tìm thấy trong văn bản.

+ Yêu cầu học sinh giải nghĩa từng từ và thực hành đặt câu với các từ đã học.

- Phân ôn tập cuối kỳ (Trang 158)

So sánh từ Hán Việt và từ thuần Việt:

+ Ghép cặp từ Hán Việt với từ thuần Việt: Ví dụ: Công dân ↔ *Người dân*, *hiếu học* ↔ *thích học*.

+ Đặt câu để làm rõ sự khác biệt giữa hai nhóm từ này.

Bài tập: Điền từ Hán Việt vào chỗ trống

Ví dụ : Em hãy điền từ Hán Việt vào chỗ trống sao cho câu hoàn chỉnh và có ý nghĩa.

1. Mẹ em là một người rất _____ (nhẹ nhàng, hiền hậu).

2. Trong lớp học, chúng ta phải _____ (tôn trọng) bạn bè và thầy cô.
3. Cuối tuần, em sẽ đi tham quan _____ (di tích lịch sử).
4. Khi em làm bài tập về nhà, em cần phải _____ (kiên nhẫn, chăm chỉ).
5. Nhà văn nổi tiếng này có rất nhiều _____ (tác phẩm).

Bài tập : Tìm từ Hán Việt trong đoạn văn và giải thích

Ví dụ: Em hãy đọc đoạn văn dưới đây, tìm các từ Hán Việt và giải thích nghĩa của chúng.

Đoạn văn: “Trong chuyến tham quan, chúng em đã đến thăm một số di tích lịch sử. Thầy cô giáo giải thích cho chúng em về ý nghĩa của mỗi di tích và tầm quan trọng của việc bảo vệ những di tích ấy để gìn giữ văn hóa dân tộc. Chúng em cũng được tìm hiểu về các giải thưởng mà các nghệ sĩ đã nhận được trong các cuộc thi nghệ thuật, góp phần phát triển nền văn hóa của đất nước.”

Bài tập : Mở rộng chủ đề với từ Hán Việt

Ví dụ: Em hãy viết một đoạn văn từ 5 đến 7 câu giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách, trong đó sử dụng ít nhất 3 từ Hán Việt.

Các bài tập được khảo sát trên cho thấy các dạng bài tập là cần thiết để giúp HS không chỉ nhận diện từ Hán Việt mà còn hiểu rõ cách sử dụng chúng trong ngữ cảnh cụ thể.

2.2.2. Bài tập sử dụng từ Hán Việt của HS lớp 5

a. Nhóm bài tập hệ thống hóa vốn từ

Mục tiêu: Giúp HS phát triển và hệ thống hóa vốn từ Hán Việt.

- Bài tập tìm từ cùng chủ đề, trường nghĩa

Ví dụ: Tìm các từ Hán Việt thuộc chủ đề “giáo dục”:

Đáp án: giáo viên, học sinh, giáo dục, khai giảng, kết quả.

- Bài tập tìm từ cùng từ loại, cùng cấu tạo đặc điểm

Ví dụ: Tìm 5 từ Hán Việt là danh từ.

Đáp án: quốc gia, học sinh, giáo viên, thành tích, kết quả.

- Bài tập tìm từ dựa vào nghĩa của tiếng

Ví dụ: Tìm các từ Hán Việt có chứa yếu tố “học”.

Đáp án: học sinh, học tập, học giả, học viện.

b. Nhóm bài tập sử dụng từ

- Bài tập điền từ Hán Việt vào chỗ trống

Mục tiêu: Giúp HS luyện tập khả năng chọn lựa từ Hán Việt phù hợp trong ngữ cảnh cụ thể.

Ví dụ: Điền từ Hán Việt thích hợp vào chỗ trống: “Các em học sinh đã rất ... khi đạt được kết quả cao trong kỳ thi.”

Đáp án: phấn khởi.

- Bài tập tạo từ ngữ

Mục tiêu: Giúp HS nắm vững cấu trúc từ Hán Việt qua việc tạo ra từ ngữ mới.

Ví dụ: Tạo từ Hán Việt mới từ các yếu tố sau:

Khai + giảng = khai giảng

Học + sinh = học sinh

Thành + tích = thành tích

- Bài tập đặt câu, viết đoạn văn sử dụng từ Hán Việt

Mục tiêu: Giúp HS vận dụng từ Hán Việt vào việc viết câu và đoạn văn.

Ví dụ: Đặt câu với các từ Hán Việt: xúc động, kết quả, thành công.

Câu: “Em cảm thấy rất xúc động khi nhận được kết quả xuất sắc và được thầy cô tuyên dương vì những nỗ lực học tập của mình.”

- Bài tập chữa lỗi dùng từ Hán Việt

Mục tiêu: Giúp HS phát hiện và sửa lỗi khi sử dụng từ Hán Việt.

Ví dụ: Sửa lỗi trong câu sau: “Buổi lễ khai mạc học kỳ đã diễn ra rất trang trọng.”

Đáp án: Sửa “khai mạc” thành “khai giảng” vì “khai mạc” không phù hợp cho việc bắt đầu năm học.

III. KẾT LUẬN

Xây dựng hệ thống bài tập nhận diện và sử dụng từ Hán Việt cho HS lớp 5 nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS lớp 5 thông qua việc nhận diện và sử dụng hiệu quả từ Hán Việt trong các bài học Tiếng Việt, giúp HS mở rộng vốn từ vựng và sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt, chính xác hơn, hiểu rõ hơn về đặc điểm, cấu tạo và nghĩa của từ Hán Việt, từ đó nâng cao khả năng vận dụng trong thực tiễn, nhất là trong các hoạt động đọc và viết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chu Thị Thuý An, Chu Thị Thanh Hà (2007), *Dạy học luyện từ và câu ở tiểu học*, Tài liệu đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học, Dự án phát triển giáo viên tiểu học, Hà Nội.

Đỗ Hữu Châu (1981), *Từ vựng ngữ nghĩa tiếng Việt*, Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Đình Trọng Lạc (1999), *300 bài tập phong cách học tiếng Việt*, NXB Giáo dục.